TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **215**/2018/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 23 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ Việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 318/2018/VHNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2018 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" giữa:

Những người yêu cầu:

Anh Trần Bá A – SN 1983

Chị Nguyễn Thị Thanh B – SN 1986

Cùng ĐKHKTT và trú tại: Phường C, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 58, quyển số 01/2011, đăng ký kết hôn giữa anh Trần Bá A và chị Nguyễn Thị Thanh B ngày 06/5/2011 tại UBND phường D, thành phố E, tỉnh F.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2018 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc Hôn nhân & gia đình.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Bá A và chị Nguyễn Thị Thanh B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Trần Bình G, sinh ngày 26/9/2011 và cháu Trần Bá Bảo H, sinh ngày 19/3/2015. Ly hôn, anh chị thỏa thuận giao cháu G cho anh A trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Bảo H cho chị B

trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 8/2018 đến khi các con trưởng thành hoặc khi có sự thay đổi khác, không bên nào phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Anh A, chị B có quyền thăm và chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, nhà ở chung: Hai bên không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

- Về nợ: Hai bên xác định không có nên Tòa án không xét.

- Về lệ phí: Anh Trần Bá A và chị Nguyễn Thị Thanh B mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số AB/2014/06244 ngày 14 tháng 8 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân Q.Bắc Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự Q.Bắc Từ Liêm;
- UBND phường D, thành phố E, tỉnh F.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THẨM PHÁN

Tống Quốc Thanh